

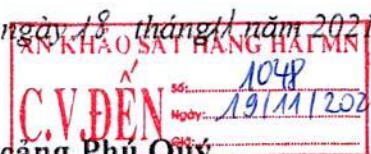


Ký bởi: Tổng Công Ty Bảo Đảm An Toàn Hàng Hải Miền Nam
Ngày: 18.11.2021
18:38:16

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 270 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 11 năm 2021



THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu thủy điện Bến cảng Phú Quý

BTN - 19 - 2021

Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận.

Tên luồng: Luồng hàng hải Phú Quý.

Căn cứ Đơn đề nghị số 373/BQLCPQ-KHTC ngày 16/11/2021 của Ban quản lý cảng Phú Quý về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thông số kỹ thuật của khu thủy điện Bến cảng Phú Quý, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu CPQ_2111, tỷ lệ 1/1000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 11 năm 2021 và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của khu thủy điện Bến cảng Phú Quý như sau:

Trong phạm vi khảo sát khu thủy điện Bến cảng Phú Quý, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	10°30'13,8" N	108°56'57,5" E	10°30'10,1" N	108°57'03,9" E
A2	10°30'14,3" N	108°56'59,6" E	10°30'10,6" N	108°57'06,0" E
A3	10°30'12,8" N	108°56'59,9" E	10°30'09,0" N	108°57'06,3" E
A4	10°30'12,0" N	108°56'56,3" E	10°30'08,3" N	108°57'02,7" E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt 3,8 m trở lên.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Ban quản lý cảng Phú Quý⁽¹⁾. *th*

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Công ty TNHH MTV hoa tiêu hàng hải KV I;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Nâng}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

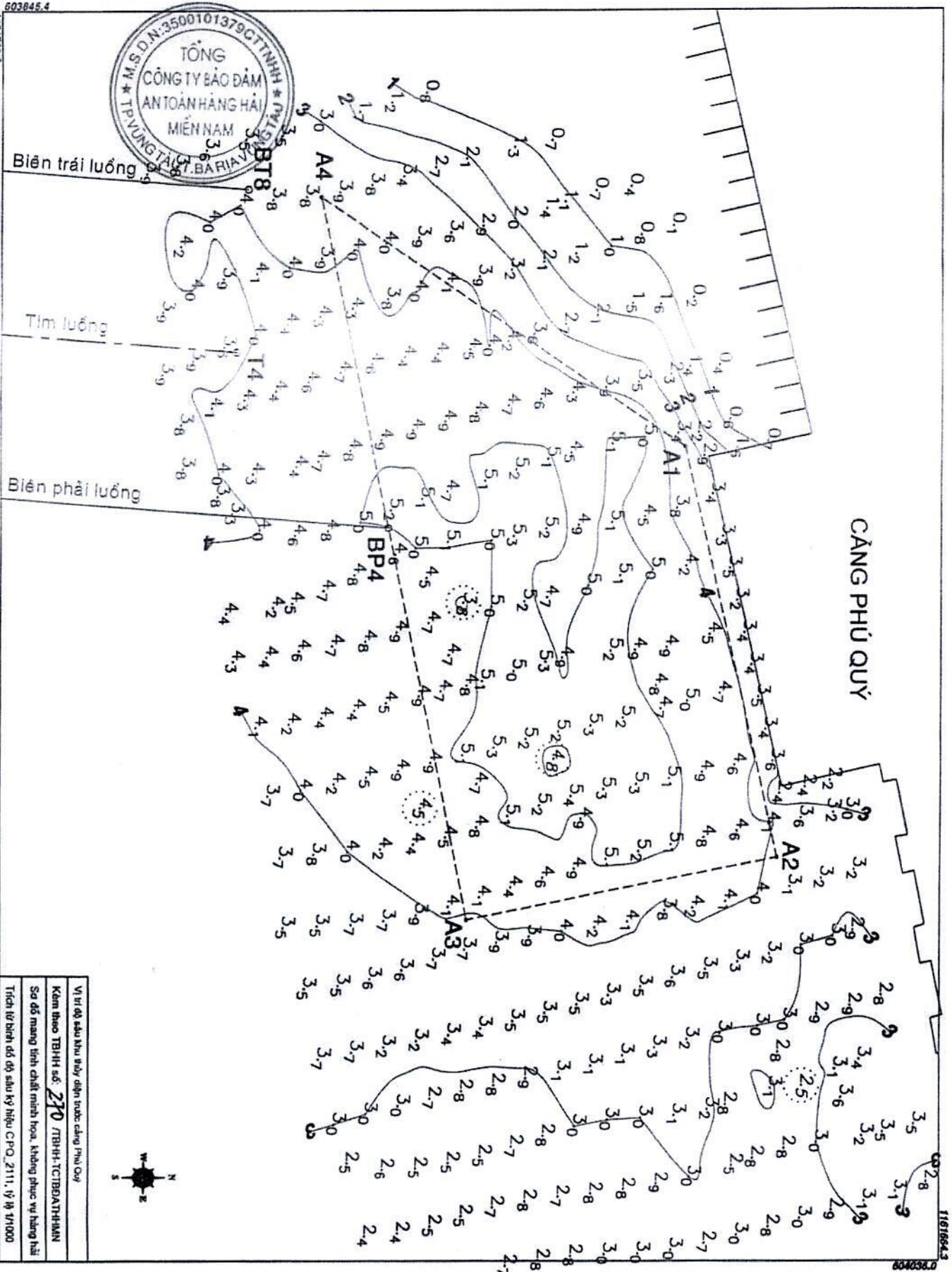


Đinh Thái Công

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 11 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 12 Cty Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 17 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 18 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 20 Đài thông tin Duyên hải Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Phan Thiết
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Sở GTVT và Sở NN&PTNT tỉnh Bình Thuận
- 24 Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Thuận
- 25 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 26 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 27 CNI – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 28 Ban quản lý cảng Phú Quý

CẢNG PHÚ QUÝ



603845.4

Kinh tuyến trục 108 độ, mũi châu 3 độ

Vị trí độ sâu này được cập nhật theo công trình Phú Quý
 Kèm theo TĐHH số 270 /TĐHH-TCTĐBATH-HHNN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa. Không phục vụ hàng hải
 Trích từ biên độ độ sâu kỹ thuật CPO_2111, V.16 17/10/20